

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2017/HSST

Ngày 24/3/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Kiên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tạc và bà Nguyễn Thị Bạ

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lại Thị Minh Hiền - Cán bộ Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột: Ông Hoàng Hoàn Chính - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 3 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 23/2017/HSST ngày 25 tháng 1 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Văn H;**

Tên gọi khác: Không;

Sinh năm: 1967;

Tại: Bình Định;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm S, xã X, huyện Y, tỉnh Bình Định;

Chỗ ở hiện nay: Số 0 Nguyễn Văn Cừ, phường P, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk;

Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không;

Trình độ học vấn: 5/12;

Nghề nghiệp: Không;

Tiền án; tiền sự: Không;

Con ông: Đặng Văn S (đã chết); Con bà: Đoàn Thị T, sinh năm 1939, hiện trú tại: Xóm Phú Hậu, xã Cát Tiên, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

Bị cáo có vợ là Trần Thị Bích T1, sinh năm: 1972; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm: 2001, con nhỏ sinh năm: 2003.

Hiện cùng trú tại phường P, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk;

Bị cáo tạm giam từ ngày 27/10/2016 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

Người bị hại: Ông Đoàn Ngọc L - (có mặt)

Địa chỉ: Phường P, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Bích P - (có mặt)

Địa chỉ: Phường P, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Người làm chứng:

1/ Bà Trần Thị H1 - (vắng mặt)

Địa chỉ: Phường P, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

2/ Ông Đoàn L1 - (vắng mặt)

Địa chỉ: Phường P, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

3/ Bà Nguyễn Thị Bích L2 - (có mặt)

Địa chỉ: Phường P, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16^{h00} ngày 27/7/2016, sau khi nhậu xong, Đặng Văn H về nhà ở số 0 Nguyễn Văn Cừ, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, thì H gây xích mích, mâu thuẫn cãi nhau với chị của vợ, sau đó, H bỏ đi đến quán nước của gia đình ông Đoàn Ngọc L ở số 16/3 Nguyễn Văn Cừ, phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Tại đây, H gặp vợ của ông L là bà Trần Thị Bích P (là con dì ruột vợ H), đang ngồi ăn cơm. Bà Phương thấy H vừa đi vừa chửi thì cho rằng H muốn gây chuyện với mình nên lên tiếng chửi, đuổi H về. Do đó, H và bà P xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, giằng co xô xát, bà P cầm 01 chiếc ghế nhựa, màu xanh có khung sắt để xô đẩy và đánh vào người H, H liền rút từ trong túi quần ra 01 con dao Thái Lan, dài khoảng 25cm, cán gỗ, lưỡi bằng kim loại màu trắng, cầm trên tay đe dọa bà P “Mày mà đánh nữa là tao đâm đó nha P”, bà P vẫn tiếp tục xông vào xô đẩy H, H cầm dao Thái Lan đâm qua, đâm lại trúng vào vùng tay phải của bà P, gây trầy xước. Lúc này, ông L đang ở trong nhà nghe tiếng chửi nhau, nên chạy ra ngoài thì thấy H đang đánh bà P, ông L liền lấy 01 đoạn cây lách gỗ, dài khoảng 01 mét, dày khoảng 01 cm, rộng 04 cm, chạy đến đứng đối diện với H và chéch phía sau bà P, rồi cầm cây lách gỗ đánh trúng vào vùng cánh tay trái (tay cầm dao) của H, thì cây lách bị gãy làm hai phần, ông L tiếp tục cầm phần cây lách gỗ còn lại đánh trúng vào vùng đỉnh đầu trái, phía trước của H gây thương tích, H cầm dao Thái Lan xông đến, đâm một nhát trúng vào vùng ngực phải của ông L gây thương tích. Bà P và ông L xông vào, giằng co, xô đẩy làm H bị trượt ngã ngửa va đập vào tủ gỗ hàng trước quán, làm cửa kính bể nát, bà P dùng chân đá vào người H và đè H xuống đường rồi giật được con dao Thái Lan trong tay H đưa cho ông L, ông L ném con dao xuống trước nhà. Lúc này, một số người hàng xóm đến can ngăn nên bà P bỏ H ra, H định bỏ đi, thì bị bà P cầm ghế nhựa, màu xanh có khung sắt đánh trúng vào vùng lưng

của H. Được người dân cáo ngăn, H bỏ về nhà, còn ông L được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Thiện Hạnh, thành phố Buôn Ma Thuột.

Đối với 01 con dao Thái Lan, dài khoảng 25cm, cán gỗ, lưỡi bằng kim loại màu trắng, là hung khí mà Đặng Văn H sử dụng để đâm ông L gây thương tích; 01 đoạn cây lách gỗ, dài khoảng 01 mét, dày khoảng 01 cm, rộng 04 cm, đã bị gãy làm hai phần, mà ông L sử dụng để đánh H; 01 cái ghế nhựa màu xanh, có khung sắt, mà bà Trần Thị Bích P sử dụng đánh H, sau khi xảy ra sự việc đã bị thất lạc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tiến hành truy tìm, nhưng không thu giữ được.

Tại bản Kết luận pháp y thương tích số 1000/PY-TgT, ngày 07/9/2016, của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: ông Đoàn Ngọc L bị vết thương thấu ngực phải, tràn máu và tụ máu đông ở khoang màng phổi, mổ lấy máu đông, tỷ lệ thương tích 21%. Vật tác động: Sắc nhọn.

Tại bản Kết luận pháp y thương tích số 1176/PY-TgT, ngày 26/10/2016, của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Đặng Văn H bị đa thương phần mềm, tỷ lệ thương tích 06%. Vật tác động: Cứng, tày.

Ông Đoàn Ngọc L đã kê khai và yêu cầu bồi thường các khoản: Chi phí điều trị thương tích có hóa đơn, chứng từ: 23.921.496 đồng; Chi phí xăng xe đi lại điều trị tại Bệnh viện tỉnh Đắk Lắk và khám tại Thành phố Hồ Chí Minh: 1.078.504 đồng; Tiền bồi thường sức khỏe và nằm bệnh viện 26 ngày: 2.000.000 đồng; Tiền bồi thường ngày công lao động: 30 ngày x 100.000 đồng/ngày = 3.000.000 đồng; Tiền bồi thường tổn thất tinh thần: 2.000.000 đồng; Tổng cộng: 32.000.000 đồng.

Gia đình bị cáo Đặng Văn H đã tự nguyện bồi thường cho ông Đoàn Ngọc L số tiền 2.000.000 đồng, ông L yêu cầu Đặng Văn H bồi thường tiếp số tiền còn lại là 30.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 23/KSĐT-HS ngày 06/1/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Đặng Văn H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a, Khoản 1, Khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên toà hôm nay bị cáo Đặng Văn H đã khai nhận như sau:

Khoảng 16^{h00} ngày 27/7/2016 bị cáo đi đến quán nước của gia đình ông Đoàn Ngọc L thì gặp bà Trần Thị Bích P (là con dì ruột vợ H). Hai bên xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, giằng co xô xát, bà P cầm 01 chiếc ghế nhựa, màu xanh có khung sắt để xô đẩy và đánh vào người H, H liền rút từ trong túi quần ra 01 con dao Thái Lan, dài khoảng 25cm, cán gỗ, lưỡi bằng kim loại màu trắng, đâm qua đâm lại trúng vào vùng tay phải của bà P, gây chảy máu. Lúc này, ông L đang

ở trong nhà nghe tiếng chửi nhau, nên chạy ra ngoài thì thấy H đang đánh bà P, nên ông L liền lấy 01 đoạn cây lách gỗ, dài khoảng 01 mét, dày khoảng 01 cm, rộng 04 cm, chạy đến đứng đối diện với H và chéch phía sau bà P, rồi cầm cây lách gỗ đánh trúng vào vùng cánh tay trái (tay cầm dao) của H, thì cây lách bị gãy làm hai phần, ông L tiếp tục cầm phần cây lách gỗ còn lại đánh trúng vào vùng đỉnh đầu trái, phía trước của H gây thương tích, H cầm dao Thái Lan xông đến, đâm một nhát trúng vào vùng ngực phải của ông L gây thương tích.

Bị cáo cho rằng tại phiên tòa ngày 20/01/2017 khai là không đâm ông L mà tự té vào dao bị cáo là không đúng, lý do là thấy chị H1 khai ông L té vào dao bị cáo nên khai theo như vậy nhưng thực tế là bị cáo đâm anh L, qua đối chất ngày 14/3/2017 bị cáo khẳng định bị cáo đã dùng dao đâm anh L đúng như nội dung bản cáo trạng đã quy kết. Bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a, Khoản 1, Khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới làm thay đổi bản chất của vụ án nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột vẫn giữ nguyên bản cáo trạng số: 23/KSĐT-HS ngày 06/1/2017 và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Đặng Văn H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm a Khoản 1, Khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự; Điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015

Đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Văn H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Đặng Văn H bồi thường tiền chi phí điều trị, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tiền tổn thất về tinh thần, tiền mất thu nhập và các khoản chi phí khác cho ông Đoàn Ngọc L, tổng số tiền 32.000.000 đồng. Chấp nhận gia đình bị cáo H đã tự nguyện bồi thường cho ông L số tiền 2.000.000 đồng. Buộc bị cáo Đặng Văn H phải bồi thường tiếp số tiền còn lại cho ông Lỹ là 30.000.000 đồng.

Chấp nhận tại phiên tòa người bị hại rút một phần yêu cầu bồi thường, chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại là 20.000.000 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận và trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Kết quả tranh luận và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận hành vi của bị cáo Đặng Văn H thực hiện đã phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a Khoản 1, Khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Điều 104 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11%, nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm....;

2. Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60% hoặc từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.

Xét tính chất hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của anh Đoàn Ngọc L đồng thời hành vi phạm tội của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an xã hội. Mặc dù bị cáo nhận thức được rằng sức khỏe của con người là vốn quý, mọi hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác trái pháp luật đều bị pháp luật trừng trị thích đáng. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác, mâu thuẫn vào ông Đoàn Ngọc L bị vết thương thấu ngực phải, tràn máu và tụ máu đông ở khoảng 16^h00’ ngày 27/7/2016 tại số nhà 16/3 Nguyễn Văn Cừ, phường Tân Lập, Tp. Buôn Ma Thuột, bị cáo đã dùng 01 con dao Thái Lan, dài khoảng 25cm, cán gỗ, lưỡi bằng kim loại khoanh màng phổi, mổ lấy máu đông, tỷ lệ thương tích 21%. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do lỗi cố ý gây ra.

Xét về nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy rằng: bị cáo có nhân thân tốt và chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi gây án bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại, mặt khác người bị hại cũng có lỗi, bản thân bị cáo cũng bị người bị hại gây thương tích 6% sức khỏe, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Như vậy bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự để xét xử dưới khung hình phạt mà

điều luật quy định thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 590 Bộ luật dân sự:

Ông Đoàn Ngọc L đã kê khai và yêu cầu bồi thường các khoản: Chi phí điều trị thương tích có hóa đơn, chứng từ: 23.921.496 đồng. Chi phí xăng xe đi lại điều trị tại Bệnh viện tỉnh Đắk Lắk và khám tại thành phố Hồ Chí Minh: 1.078.504 đồng; Tiền bồi thường sức khỏe và nằm bệnh viện 26 ngày: 2.000.000 đồng; Tiền bồi thường ngày công lao động: 30 ngày x 100.000 đồng/ngày = 3.000.000 đồng; Tiền bồi thường tổn thất tinh thần: 2.000.000 đồng. Tổng cộng: 32.000.000 đồng.

Tại phiên tòa người bị hại rút một phần yêu cầu bồi thường giảm cho bị cáo số tiền 10.000.000 đồng, chỉ yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền là 22.000.000 đồng, khấu trừ số tiền 2.000.000 đồng đã bồi thường, còn phải bồi thường là 20.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 20.000.000 đồng mà người bị hại yêu cầu, do đó chấp nhận thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại thỏa thuận bồi thường số tiền 20.000.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật do đó cần chấp nhận. Buộc bị cáo bồi thường cho ông Đoàn Ngọc L số tiền 20.000.000 đồng là phù hợp.

Đối với hành vi của Đoàn Ngọc L và Trần Thị Bích P đã dùng cây lách gỗ, ghế nhựa, tay, chân đánh Đặng Văn H, gây thương tích tỷ lệ 6%. Nhưng Đặng Văn H không yêu cầu xử lý hình sự và không yêu cầu Đoàn Ngọc L, Trần Thị Bích P phải bồi thường chi phí chữa trị, nên Cơ quan Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã xử phạt hành chính đối với Đoàn Ngọc L, Trần Thị Bích P, là phù hợp.

Đối với bị cáo H có hành vi dùng dao đâm trúng vào vùng tay phải của bà Trần Thị Bích P nhưng chỉ gây thương tích nhẹ, bà P không đến cơ sở y tế để chữa trị thương tích và không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý, là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự; Điều b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn H **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam từ ngày 27/10/2016.

2. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 590 Bộ luật dân sự:

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường số tiền 20.000.000 đồng cho ông Đoàn Ngọc L.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất cơ bản của Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đặng Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Viết Kiên